

QUAN NIỆM CỦA GIÁO VIÊN VÀ PHỤ HUYNH HỌC SINH VỀ GIÁO DỤC HÒA NHẬP CHO TRẺ KHIẾM THÍNH

• ĐẶNG THỊ MỸ PHƯƠNG

Đại học Sư phạm TP.HCM

Hiện nay, giáo dục hòa nhập (GDHN) đã được Bộ GD-ĐT khẳng định như hướng đi chính, cùng với giáo dục chuyên biệt và giáo dục bán hòa nhập giải quyết vấn đề giáo dục trẻ khuyết tật (TKT) ở Việt Nam. Nhiệm vụ trước mắt là đạt chỉ tiêu đến năm 2010 đưa được 70% TKT đến trường. Trong những năm qua, hầu hết 64 tỉnh, thành trong cả nước đã thực hiện GDHN, đáp ứng nhu cầu học tập cho số đông TKT. Cùng với cam kết thực hiện các văn bản quốc tế, Bộ GD-ĐT đã ban hành "Quy định giáo dục hòa nhập cho TKT/tàn tật" khẳng định quyền được đi học và cơ hội bình đẳng trong học tập cho TKT. GDHN không chỉ đơn giản là đưa TKT vào học chung với những trẻ em khác trong môi trường phổ thông mà phải đảm bảo cho TKT những điều kiện, cơ hội để trẻ có thể tham gia một cách đầy đủ, tích cực các hoạt động giáo dục, học tập theo khả năng và tiềm năng của mình. Trẻ khiếm thính chiếm tỉ lệ khoảng 20% trong tổng số trên 1 triệu TKT. Khiếm thính có hậu quả nặng nề vì nó trực tiếp ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển ngôn ngữ ở trẻ. Vì vậy, việc đưa trẻ khiếm thính đi học hòa nhập ở trường phổ thông chịu ảnh hưởng rất lớn từ phía giáo viên (GV), phụ huynh học sinh (PHHS) và cộng đồng (CĐ).

Về phía nhà trường, GV là người trực tiếp điều hành hoạt động dạy học hòa nhập, vì vậy họ có vai trò quyết định sự thành bại của công tác GDHN. Nghị quyết hội nghị lần thứ II BCH TW Đảng khoá VIII đã khẳng định: "GV là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục và được xã hội tôn vinh". Tuy nhiên, trên thực tế, việc dạy hòa nhập cho trẻ khiếm thính gặp nhiều khó khăn, kết quả hoạt động trên lĩnh vực này còn thấp về số lượng và yếu về chất lượng học tập.

Về phía gia đình, trước hết cha mẹ, là những người giữ vai trò quan trọng và có trách nhiệm lớn trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ. Lí do đơn giản vì chính họ là những người

thương yêu, gần gũi, hiểu trẻ, có trách nhiệm cao nhất đối với sự phát triển và tiến bộ của trẻ. Hơn nữa, thời gian ở nhà của trẻ nhiều hơn so với thời gian ở trường.

Với mục đích tìm hiểu thực trạng nhận thức của GV và PHHS về GDHN trẻ khiếm thính, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 80 GV và 270 PHHS tại 5 trường tiểu học Trần Danh Lâm, Hồ Thị Kỷ, Lam Sơn, Phù Đổng và Phú Thọ tại TP.HCM bằng phiếu hỏi. Nội dung khảo sát bao gồm các lĩnh vực như: quan niệm về GDHN (4 câu hỏi cho GV, 4 câu hỏi cho PHHS) như sau:

Ông (bà) quan niệm thế nào về trẻ khiếm thính?

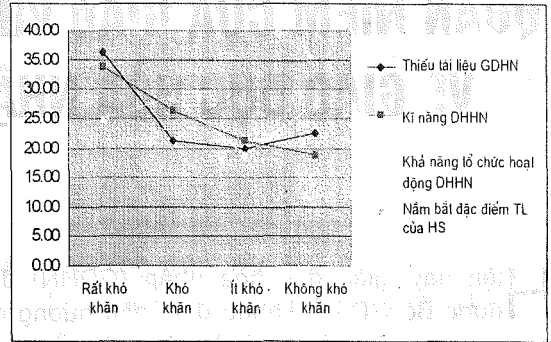
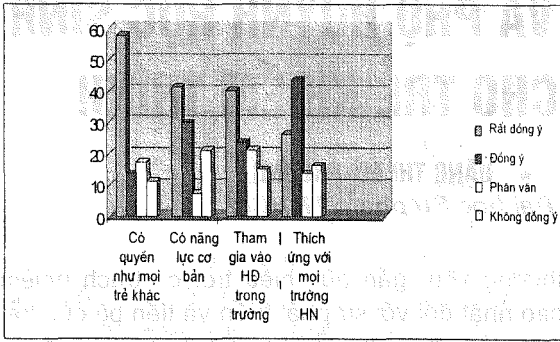
1. Trẻ có quyền như mọi trẻ em khác
2. Trẻ khiếm thính có năng lực cơ bản
3. Trẻ khiếm thính có thể thích ứng được với môi trường hòa nhập
4. Trẻ khiếm thính có thể tham gia vào các hoạt động trong trường hòa nhập

Những khó khăn trong việc GDHN đối tượng trẻ khiếm thính (Mức độ khó khăn của trẻ khiếm thính trong lớp về mặt học tập; những yếu tố thuận lợi, khó khăn trong dạy học hòa nhập?). Những hỗ trợ của PHHS thực hiện nhiệm vụ học tập ở nhà (Ở nhà ông (bà), ai là người thường xuyên giúp trẻ khiếm thính học tập? Trẻ có hay yêu cầu giúp đỡ, giải thích bài tập ở nhà không?)

Phiếu hỏi được biên soạn bao gồm cả câu hỏi mở, câu hỏi đóng nhiều lựa chọn, được phát cho tất cả GV và PHHS các trường ở quận 6, 8, 10, 11, thời gian từ 15/1 đến 31/1/2007.

Kết quả khảo sát cho thấy:

1. Gần 71,25% ý kiến của GV công nhận quyền được học tập của trẻ khiếm thính; 70% ý kiến cho rằng trẻ có thể thích ứng được với môi trường hòa nhập; 63,75% cho rằng trẻ có thể tham gia vào các hoạt động trong trường. Đây là tín hiệu tốt, là cơ sở thành công của giáo dục hòa nhập.



2. Kiến thức và kĩ năng dạy hòa nhập của GV còn hạn chế (60% GV chưa có kĩ năng dạy hòa nhập); những GV trực tiếp dạy hoà nhập chỉ được tập huấn bốn ngày, những người được xem là có kinh nghiệm dạy hòa nhập nhiều năm “chỉ được tham gia vài lần trước đây vào mỗi dịp hè, hiện nay thì không còn nữa...”

3. Phương tiện giao tiếp chủ yếu trong nhà trường là ngôn ngữ nói, GV chưa có kĩ năng sử dụng kí hiệu để giao tiếp với trẻ khiếm thính, việc hiểu và nắm bắt ý trẻ còn nhiều hạn chế; tổ chức hoạt động dạy học cho trẻ khiếm thính còn lúng túng 53,7%; tài liệu về giáo dục hòa nhập và tâm lí trẻ khiếm thính còn ít ỏi (57,5% GV than phiền không có tài liệu chuyên ngành), khả năng nắm bắt tâm lí (hiểu về năng lực, nhu cầu và sở thích của trẻ khiếm thính hạn chế) chiếm 51,5%.

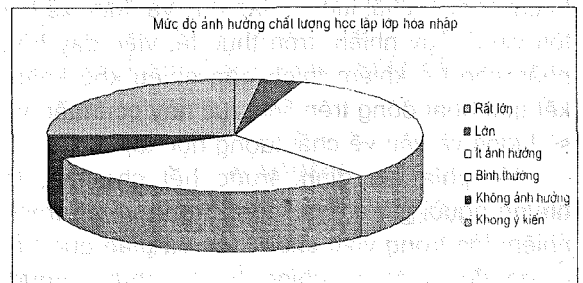
4. Nhận thức của PHHS về TKT còn nhiều hạn chế, 46,7 đến 76,30% trong số họ từ chối trả lời các câu hỏi liên quan đến vấn đề TKT, còn lại 30,37% PHHS công nhận quyền đi học của trẻ, 8,52% cho là trẻ khiếm thính có năng lực cơ bản, 31,11% ý kiến đồng ý trẻ có thể tham gia các hoạt động và 56,26% có thể thích ứng được với môi trường hòa nhập.

Trên thực tế phụ huynh (kể cả PH trẻ khiếm thính) rất lo là với việc hỗ trợ con em mình thực hiện nhiệm vụ học tập: 68,89% không trả lời ý kiến khi được hỏi ai là người giúp đỡ trẻ học tập ở nhà, chỉ có 12,96% trẻ được cha mẹ giúp đỡ trong học tập. Ngược lại trẻ cũng không thường xuyên yêu cầu giúp đỡ trong học tập (37,78%).

Trẻ khiếm thính yêu cầu giúp đỡ trong học tập	Rất thường xuyên %	Thường xuyên %	Ít khi %	Không bao giờ %	Không ý kiến %
	10,74	27,04	24,44	4,44	33,34

Rất khó tìm thấy trường hợp trẻ khiếm thính học tập với thành tích ở trường hòa nhập mà thiếu sự kèm cặp và giúp đỡ của cha mẹ trẻ ở nhà. Tất cả sự giúp đỡ, hỗ trợ của GV, của các chuyên gia sẽ không đạt hiệu quả nếu thiếu sự hợp tác tích cực của cha mẹ gia đình trẻ. Hơn nữa, không ít các bậc phụ huynh nghe bình thường có nhận thức chưa đúng về trẻ khiếm thính, không tin tưởng vào khả năng hòa nhập của các em. Họ không chỉ lo ngại trẻ khiếm thính học hòa nhập ảnh hưởng chất lượng học tập mà còn ảnh hưởng đến đạo đức tác phong của các em khác. Một số phụ huynh TKT lại lo lắng con em mình sẽ không được những trẻ khác thích và chấp nhận, có khi còn bị ăn hiếp, đối xử thô bạo hay trêu chọc.

5. Khi được hỏi về mức độ ảnh hưởng của trẻ khiếm thính đối với chất lượng học tập trong lớp hòa nhập, 37,35% cho là có ảnh hưởng. 28,89% ý kiến bình thường, 6,67 không ảnh hưởng còn lại 23,7% không đưa ra ý kiến nào. Theo như trên, phụ huynh vẫn còn e ngại việc đưa trẻ khiếm thính đi học hòa nhập, và sợ ảnh hưởng đến chất lượng học tập chung của cả lớp. Điều này cũng dễ hiểu vì nó đòi hỏi GV phụ trách phải đầu tư nhiều thời gian công sức cho trẻ khiếm thính mà lớp học thì quá đông.



Thái độ của PHHS đối với GDHN trẻ khiếm thính	Ủng hộ %	Phản văn %	Phản đối %	Không ý kiến %	Điểm trung bình
Đại học	1,85	0,37	0,00	0,00	0,09
Trung học phổ thông	6,30	4,44	0,00	12,59	0,51
Trung học cơ sở	4,07	8,89	0,37	12,22	0,56
Tiểu học	5,19	17,41	0,74	62,59	1,37
Tổng cộng	17,41	31,11	1,11	87,41	2,53

6. Một vấn đề quan trọng khác ảnh hưởng đến nhận thức phụ huynh học sinh chính là trình độ văn hóa. Những phụ huynh có trình độ văn hóa cao thường dễ chấp nhận công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ khiếm thính, ngược lại sẽ rất khó khăn nhưng lực lượng này lại chiếm đa số. Vì vậy, nâng cao ý thức cộng đồng là vấn đề lớn mà các cấp lãnh đạo cần quan tâm nhằm tạo điều kiện cho trẻ khiếm thính học hòa nhập thành công. Kết quả khảo sát 270 PHHS dưới đây minh họa cho nhận định trên (*Xem bảng trên*).

Nhìn chung GV và phụ huynh đã có nhìn nhận và thái độ tích cực hướng về GDHN, mặc dù còn nhiều khó khăn cần phải khắc phục. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong quá trình triển khai GDHN, bởi chính họ là người tham gia trực tiếp nhất, quyết định sự thành bại của GDHN.

Để nhiều trẻ khiếm thính được đi học hòa nhập, học tập có chất lượng, từ kết quả khảo sát trên, chúng tôi đề xuất một số khuyến nghị như sau:

Cần nâng cao nhận thức cho cả GV và PHHS về trách nhiệm phải đảm bảo quyền được học tập của trẻ khiếm thính bằng nhiều cách khác nhau như:

* GV cần được bồi dưỡng chuyên môn về GDHN để có thể tiến hành giáo dục có chất lượng với học sinh bình thường và học sinh khiếm thính. Việc bồi dưỡng này cần được tiến hành thường xuyên vào các dịp hè, và bắt buộc như đối với các lớp bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học.

* Cần biên soạn và phổ biến các tài liệu cho cả GV và PHHS trẻ khiếm thính để họ có nhiều hiểu biết và kĩ năng hơn về giúp trẻ khiếm thính học hòa nhập.

* Tăng cường nguồn lực cho GDHN, trang bị cho sinh viên sư phạm ở các khoa kiến thức về GDHN, đưa ngôn ngữ kí hiệu vào dạy trong các trường ĐH, Cao đẳng như một loại hình ngoại ngữ.. tạo tâm thế trước cho sinh viên, để khi ra trường không ngỡ ngàng khi tiếp nhận TKT.

* PHHS trẻ khiếm thính cần được nâng cao trách nhiệm trong việc giáo dục và giúp đỡ con em mình học ở nhà. Họ cần được gặp gỡ, chia sẻ thông qua các câu lạc bộ, các buổi sinh hoạt thường xuyên,...

* Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng. Tổ chức tuyên truyền về quyền đi học của TKT một cách thường xuyên và sâu rộng: qua báo đài, truyền hình, các buổi tập trung tại các trường học và đặc biệt tại địa phương, nơi gia đình trẻ khuyết tật sinh sống.

* Đối với trẻ khiếm thính tránh không nuông chiều quá mức, ngược lại cũng không bỏ rơi trẻ, tránh những hậu quả không tốt cho quá trình hình thành và phát triển nhân cách của trẻ sau này. Tạo mọi điều kiện và cơ hội tốt nhất để trẻ có thể đến trường thường xuyên, trong vòng tay yêu thương của thầy cô và bạn bè.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Ân (5/2005), "5 năm giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật của ngành Giáo dục và Đào tạo TP. HCM, 1994-2004".
2. *Giáo dục hoà nhập ở Việt Nam* (1999), NXB Chính trị Quốc gia.
3. Lê Thị Hồng Liên (6/2004), *Báo cáo tổng kết 5 năm giáo dục trẻ khuyết tật* (2004-2005).
4. Lê Thị Hồng Liên (6/2004), *Báo cáo giao ban giáo dục trẻ khuyết tật học kì II năm học* (2004-2005).
5. Lê Văn Tạc, *Giáo dục trẻ khuyết tật theo hướng hòa nhập nhìn nhận từ phía GV và phụ huynh học sinh*, (2000) Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, tháng 7/2000.
6. Lê Văn Tạc, "Đánh giá kết quả giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập", Tạp chí Giáo dục, số 60, tháng 6/2003.

SUMMARY

The article presents the results obtained in surveying 80 teachers and 20 parents in Hanoi's schools with a view to studying their awareness of inclusive and integrated education for children's hearing disability.